Ngày soạn:…/…/…

Ngày dạy:…/…/…

# BÀI: BÀI TẬP CUỐI CHƯƠNG 9

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Ôn tập lại kiến thức chương 9

- Hoàn thành bài tập sgk

**2. Năng lực**

a. Năng lực chung: Năng lực tư duy và lập luận toán học; năng lực mô hình hóa toán học; năng lực giải quyết vấn đề toán học; năng lực giao tiếp toán học; năng lực sử dụng công cụ, phương tiện học toán

- Năng lực chú trọng: tư duy và lập luận toán học, giải quyết vấn đề toán học, giao tiếp toán học, sử dụng công cụ, phương tiện toán học

**3. Phẩm chất**

Rèn luyện thói quen tự học, ý thức hoàn thành nhiệm vụ học tập, bồi dưỡng hứng thú học tập cho HS.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên:**

**2. Đối với học sinh:**

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**B.** **HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**C - D. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP - VẬN DỤNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu 1:** Hãy liệt kê tất cả các kết quả có thể xảy ra của mỗi phép thử nghiệm sau:a) Lấy ra 1 quả bóng từ hộp có 10 quả bóng được đánh số từ 1 đến 10.b) Bạn Lan chọn một ngày trong tháng 8 để đi về quê**Câu 2:** Trong hộp có 1 cây bút xanh, 1 cây bút đỏ, 1 cây bút tím. Hãy liệt kê các kết quả có thể xảy ra của mỗi hoạt động sau:a) Lấy ra 1 cây bút từ hộpb) Lấy ra cùng 1 lúc 2 cây bút từ hộp**Câu 3:** Lớp trưởng lớp 6A làm 4 tấm bìa giống hệt nhau ghi tên 4 bạn hay hát trong lớp là Mai, Lan, Cúc, Trúc và cho vào một hôhp. Một bạn trong lớp rút một trong 4 tấm bìa đó và bạn có tên sẽ phải lên hát, sau đó tấm bìa được trả lại hộp và cứ thế tiếp tục chọn người lên háta) Liệt kê tập hợp các kết quả có thể xảy ra trong mỗi lần rút tấm bìab) Em có thể dự đoán trước được người tiếp theo lên hát không?c) Có bạn nào phải lên hát nhiều lần không?**Câu 4:** Trong hộp có 10 lá thăm được đánh số từ 0 đến 9. Lấy ra từ hộp lá thăm. Trong các sự kiện sau, sự kiện nào chắc chắn xảy ra, sự kiện nào không thể xảy ra, sự kiện nào có thể xảy ra?a) Tổng các số ghi trên hai lá thăm bằng 1b) Tích các số ghi trên hai lá thăm bằng 1c) Tích các số ghi trên hai lá thăm bằng 0d) Tổng các số ghi trên hai lá thăm lớn hơn 0**Câu 5:** Kết quả kiếm tra môn Toán và Ngữ Văn của một số học sinh được lựa chọn ngẫu nhiên cho ở bảng sau:**https://tech12h.com/sites/default/files/styles/inbody400/public/screenshot_1244.jpg?itok=o3BpTzCS**( Ví dụ: Số học sinh có kết quả Toán - giỏi, Ngữ Văn - khá là 20 )Hãy tính xác suất thực nghiệm của sự kiện một học sinh được chọn ra một cách ngẫu nhiên có kết quả:a) Môn Toán đạt loại giỏib) Loại khá trở lên ở cả hai mônc) Loại trung bình ở ít nhất một môn**Câu 6:** Kiểm tra thị lựa của học sinh ở một trường THCS, ta thu được kết quả như sau:**https://tech12h.com/sites/default/files/styles/inbody400/public/screenshot_1245.jpg?itok=mY6F49ah**Hãy tính và so sánh xác suất thực nghiệm của sự kiện "học sinh bị tật khúc xạ" theo từng khối lớp. | **Câu 1:** a) Các kết quả có thể xảy ra là: bóng được đánh số 1,2,3,4,5,6,7,8,9,10b) Bạn Lan chọn một ngày trong tháng 8 để đi về quê, kết quả có thể xảy ra là bất kì ngày nào trong tháng ( Từ ngày 1/8 đến 30/8)**Câu 2:** a) Lấy ra 1 cây bút từ hộp, kết quả có thể xảy ra là: bút xanh, bút đỏ hoặc bút tímb) Lấy ra cùng 1 lúc 2 cây bút từ hộp, có 3 kết quả có thể xảy ra: bút xanh và đỏ, bút đỏ và tím, hoặc bút xanh và tím**Câu 3:** a) Các kết quả có thể xảy ra trong mỗi lần rút tấm bìa là: Mai, Lan, Cúc, Trúcb) Không thể dự đoán trước được người tiếp theo lên hát vì xác suất rút phải tên đều như nhauc) Sẽ có bạn phải lên hát nhiều lần, vì sau mỗi lần rút tấm bìa được trả lại**Câu 4:** a) Tổng các số ghi trên hai lá thăm bằng 1: Có thể xảy rab) Tích các số ghi trên hai lá thăm bằng 1: Có thể xảy rac) Tích các số ghi trên hai lá thăm bằng 0: Có thể xảy rad) Tổng các số ghi trên hai lá thăm lớn hơn 0: Chắc chắn xảy ra**Câu 5:** Tổng số HS tham gia kiểm tra là 170a. Số HS đạt loại giỏi môn Toán là: 40 + 20 + 15 = 75. Xác suất thực nghiệm của sự kiện HS được chọn đạt loại giỏi môn toán là: $\frac{75}{170}$ = $\frac{15}{34}$b. Số HS đạt loại khá ở ít nhất một môn là: 40 + 20 + 15 + 30 = 105. Xác suất thực nghiệm của sự kiện HS được chọn đạt loại khá môn toán là: $\frac{105}{170}$ + $\frac{21}{34}$ c. Số HS đạt loại trung bình ở ít nhất một môn là: 5 + 15 + 20 + 10 + 15 = 105. Xác suất thực nghiệm của sự kiện HS được chọn đạt loại trung bình môn toán là: $\frac{65}{170}$ + $\frac{13}{34}$**Câu 6:** - Xác suất thực nghiệm của sự kiện "học sinh bị tật khúc xạ" ở khối 6: $\frac{2}{30}$  - Xác suất thực nghiệm của sự kiện "học sinh bị tật khúc xạ" ở khối 7: $\frac{3}{20}$  - Xác suất thực nghiệm của sự kiện "học sinh bị tật khúc xạ" ở khối 8: $\frac{2}{9}$   - Xác suất thực nghiệm của sự kiện "học sinh bị tật khúc xạ" ở khối 9: $\frac{51}{170}$ |

**IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi chú** |
| Sự tích cực, chủ động của HS trong quá trình tham gia các hoạt động học tập | Vấn đáp, kiểm tra miệng | Phiếu quan sát trong giờ học |   |
| Sự hứng thú, tự tin khi tham gia bài học  | Kiểm tra viết  | Thang đo, bảng kiểm  |   |
| Thông qua nhiệm vụ học tập, rèn luyện nhóm, hoạt động tập thể,… | Kiểm tra thực hành | Hồ sơ học tập, phiếu học tập, các loại câu hỏi vấn đáp |   |

**V. HỒ SƠ DẠY HỌC** *(Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)*